

Số: 352/2020/QĐST-HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 18 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 360/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quang Đ; Sinh năm: 1960;

Nghề nghiệp: Công nhân nghỉ hưu

Nơi ĐKNKTT: Tổ 3, khu L, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Chị Trần Cẩm L; Sinh năm: 1968;

Nghề nghiệp: Nội trợ.

Nơi ĐKNKTT: Tổ 3, khu L, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4, khoản 5 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Quang Đ và chị Trần Cẩm L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang Đ và chị Trần Cẩm L cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Quang Đ và chị Trần Cẩm L có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Thành, sinh ngày 27/01/1990 và Nguyễn Thị Phương Thảo, sinh ngày 28/02/1991. Hiện nay, cả hai con chung đều đã thành niên (đủ 18 tuổi), không có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Quang Đ và chị Trần Cẩm L không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết. Nợ chung: Không có.

- Về án phí:

Anh Nguyễn Quang Đ thuộc trường hợp được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, nên anh Nguyễn Quang Đ không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Trần Cẩm L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 75.000đồng (*bảy mươi lăm nghìn đồng*). Do anh Nguyễn Quang Đ tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm thay cho chị Trần Cẩm L, nên anh Nguyễn Quang Đ có trách nhiệm nộp số tiền 75.000đồng (*bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm thay cho chị Trần Cẩm L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- CCTHADS TP Cẩm Phả;
- UBND phường C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Minh Nga